

Nghị định 41/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 08/04/2020 về việc gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất

Ngày hiệu lực: 08/04/2020

I. Phạm vi điều chỉnh: Gia hạn thời hạn nộp thuế

- Thuế giá trị gia tăng (GTGT)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)
- Thuế thu nhập cá nhân (TNCN)
- Tiền thuê đất.

II. Đối tượng áp dụng

Toàn bộ doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có hoạt động và có phát sinh doanh thu trong năm 2019 hoặc năm 2020 trong các ngành kinh tế sau:

1. Hoạt động sản xuất

- Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản;
- Sản xuất, chế biến thực phẩm; dệt; sản xuất trang phục; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế); sản xuất sản phẩm từ rom, rạ và vật liệu tết bện; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy; sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác; sản xuất kim loại; gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học; sản xuất ô tô và xe có động cơ khác; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế;
- Xây dựng.

2. Hoạt động kinh doanh

- Vận tải kho bãi; dịch vụ lưu trú và ăn uống; giáo dục và đào tạo; y tế và hoạt động trợ giúp xã hội; hoạt động kinh doanh bất động sản;
- Hoạt động dịch vụ lao động và việc làm; hoạt động của các đại lý du lịch, kinh doanh tua du lịch và các dịch vụ hỗ trợ, liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch;
- Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí; hoạt động của thư viện, lưu trữ, bảo tàng và các hoạt động văn hóa khác; hoạt động thể thao, vui chơi giải trí; hoạt động chiếu phim.

3. Sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển; sản phẩm cơ khí trọng điểm.

4. Doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ được xác định theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

5. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện các giải pháp hỗ trợ khách hàng là doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chịu ảnh hưởng do dịch Covid-19 theo quy định của NHNN Việt Nam.

III. Quy định gia hạn thời gian nộp thuế

Thời gian gia hạn: **05 tháng kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế** giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Nếu doanh nghiệp, tổ chức có các chi nhánh, đơn vị trực thuộc thực hiện khai thuế GTGT, thuế TNDN riêng với cơ quan thuế quản lý trực tiếp của chi nhánh, đơn vị trực thuộc thì các chi nhánh, đơn vị trực thuộc cũng thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế GTGT, thuế TNDN. (Lưu ý: Nếu không có hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc ngành kinh tế, lĩnh vực được gia hạn thì chi nhánh, đơn vị trực thuộc không thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế GTGT, thuế TNDN).

1. Đối với thuế GTGT (trừ thuế GTGT khâu nhập khẩu)

- Được gia hạn đối với số thuế phải nộp của kỳ tính thuế tháng 3, 4, 5, 6 năm 2020 (đối với kê khai theo tháng) và kỳ tính thuế quý I, quý II năm 2020 (đối với kê khai theo quý), bao gồm số thuế phải nộp phát sinh thêm do kê khai bổ sung và gửi đến cơ quan thuế trước khi hết thời hạn nộp thuế được gia hạn.

- Doanh nghiệp, tổ chức vẫn thực hiện kê khai, nộp tờ khai thuế GTGT tháng, quý theo quy định, nhưng chưa phải nộp số thuế GTGT phải nộp phát sinh đã kê khai.

2. Đối với thuế TNDN

Được gia hạn đối với số thuế còn phải nộp theo quyết toán của kỳ tính thuế năm 2019 và số thuế TNDN tạm nộp quý 1, quý 2 của kỳ tính thuế năm 2020.

Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức đã thực hiện nộp số thuế TNDN còn phải nộp theo quyết toán của năm 2019 vào ngân sách nhà nước thì được điều chỉnh số thuế TNDN đã nộp để nộp cho số phải nộp của các loại thuế khác.

3. Đối với thuế GTGT, thuế TNCN của hộ gia đình, cá nhân kinh doanh

Được gia hạn đối với số tiền thuế phát sinh phải nộp năm 2020 của hộ gia đình, cá nhân kinh doanh chậm nhất là ngày 31 tháng 12 năm 2020.

4. Đối với tiền thuê đất

Được gia hạn đối với số tiền thuê đất phải nộp kỳ đầu năm 2020 (theo hình thức trả tiền thuê đất hàng năm), thời gian gia hạn là 05 tháng kể từ ngày 31 tháng 5 năm 2020.

5. Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân kinh doanh có hoạt động sản xuất, kinh doanh nhiều ngành kinh tế khác nhau trong đó có ngành kinh tế, lĩnh vực quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 5 Điều 2 Nghị định này thì: doanh nghiệp, tổ chức **được gia hạn toàn bộ số thuế GTGT, số thuế TNDN phải nộp**; hộ gia đình, cá nhân kinh doanh **được gia hạn toàn bộ thuế GTGT, thuế TNCN phải nộp** theo hướng dẫn tại Nghị định này.

IV. Trình tự, thủ tục gia hạn

1. Người nộp thuế thuộc đối tượng được gia hạn

- Gửi **Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất** (bằng phương thức điện tử hoặc phương thức khác) theo Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp **một lần** cho toàn bộ các kỳ của các sắc thuế và tiền thuê đất được gia hạn **cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế** theo tháng (hoặc theo quý) theo quy định pháp luật về quản lý thuế.

- Trường hợp không nộp cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế tháng (hoặc theo quý) thì thời hạn nộp **chậm nhất là ngày 30 tháng 7 năm 2020**, cơ quan quản lý thuế vẫn thực hiện gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất của các kỳ phát sinh được gia hạn trước thời điểm nộp Giấy đề nghị gia hạn.

2. Người nộp thuế tự xác định và chịu trách nhiệm về việc đề nghị gia hạn đảm bảo đúng đối tượng được gia hạn theo Nghị định này.

3. Cơ quan thuế không phải thông báo cho người nộp thuế về việc chấp nhận gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất. Trường hợp trong thời gian gia hạn, cơ quan thuế có cơ sở xác định người nộp thuế không thuộc đối tượng gia hạn thì cơ quan thuế có văn bản thông báo cho người nộp thuế về việc dừng gia hạn và người nộp thuế phải nộp đủ số tiền thuế, tiền thuê đất và tiền chậm nộp trong khoảng thời gian đã thực hiện gia hạn vào ngân sách nhà nước. Trường hợp sau khi hết thời gian gia hạn, cơ quan thuế phát hiện qua thanh tra, kiểm tra người nộp thuế không thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này thì người nộp thuế phải nộp số tiền thuế còn thiếu, tiền phạt và tiền chậm nộp do cơ quan thuế xác định lại vào ngân sách nhà nước.